Thứ Hai, Ngày 19 Tháng 2 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Thần Tài" đến với họ nhà VIC

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, thanh khoản tiếp tục cải thiện. Dòng tiền đổ vào nhóm cổ phiếu họ nhà VIC và nhóm cổ phiếu ngành thực phẩm đồ uống giúp cho thị trường tiếp tục có phiên tăng tích cực.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 15.27 điểm, tương ứng với 1.26%, đạt 1,224.97 điểm; HNX-Index tăng 0.33 điểm (0.14%), đạt 233.37 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 24.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1,046.4 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 3,168.9 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VHM và VRE.

▶ VHM (+6.67%), VIC (+6.94%), GAS (+3.52%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, LGC (-6.56%), LPB (-1.39%), PNJ (-1.99%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Bất động sản – Thực phẩm đồ uống là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: VRE, VNM, MSN.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VNINDEX tiếp tục đà tăng với nhóm vốn hóa lớn tăng trưởng mạnh là chủ yếu. Trong đó nhóm cổ phiếu Vingroup đã đóng góp khoảng một nửa số điểm tăng của thị trường. Dù đà tăng vẫn duy trì tốt nhưng đà lan tỏa của các cổ phiếu không mạnh. Các chỉ báo động lượng giá như RSI đã vào vùng quá mua, và điểm số đã đi vào vùng kháng cự mạnh 1220-1250, khiến cho áp lực điều chỉnh có thể xảy ra trong các phiên tới.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,225	1.3	3.7	15.6	15.6	1.8	4,898,777
VN30 Index	1,240	1.3	4.6	17.7	12.2	1.6	3,465,691
VN Midcap	1,812	0.2	3.4	38.1	17.2	1.6	916,833
VN Smallcap	1,425	-0.1	3.0	27.3	21.5	1.1	236,680
HNX Index	233	0.1	1.7	11.2	22.5	1.3	293,853
UpCom	90	0.4	3.4	14.6	13.4	1.8	1,160,016

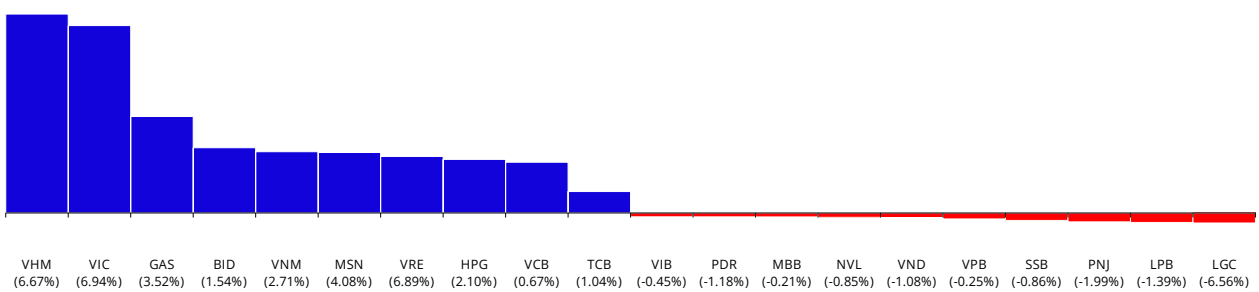
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.7	4.7	9.8	1.2	207.9	3.1	102,165
Bảo hiểm	1.6	4.5	8.1	-10.1	14.6	1.4	44,050
Bất động sản	3.8	5.1	3.9	4.8	15.2	1.3	767,437
CNTT	-0.1	8.3	7.9	45.5	21.3	4.2	148,060
Dầu khí	2.2	4.3	42.7	1.2	22.1	2.4	62,041
Dịch vụ tài chính	0.5	5.4	9.1	93.9	22.1	1.8	197,687
Tiện ích	4.1	4.3	5.7	-3.2	15.8	2.0	312,566
Du lịch và Giải trí	0.0	1.4	-0.2	3.0	n.a	22.0	96,469
Hàng & DV CN	0.5	4.0	4.5	26.3	14.4	1.7	136,487
Hàng CN & Gia dụng	-1.1	2.3	5.8	9.6	14.6	1.8	55,269
Hóa chất	1.0	16.7	16.0	57.8	22.3	1.8	206,563
Ngân hàng	0.5	2.2	14.3	25.8	9.8	1.6	2,010,407
Ô tô và phụ tùng	-0.1	7.6	7.0	13.5	18.9	1.3	15,643
Tài nguyên Cơ bản	1.5	3.9	3.7	36.9	37.4	1.5	222,625
Th.phẩm & Đồ uống	4.3	3.7	3.7	-12.2	23.9	2.7	438,159
Truyền thông	-1.4	-3.8	-12.2	94.8	29.3	1.0	1,878
Xây dựng và Vật liệu	-0.5	0.4	2.0	32.3	25.2	1.5	128,094
Y tế	1.0	0.3	2.0	8.5	13.9	1.9	35,316

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	-0.1	0.0	0.8	0.2	2.8	0.3
USD/JPY	150	-0.2	0.4	1.2	1.0	6.3	11.7
USD/CNY	7	0.1	0.1	0.1	0.4	1.4	5.0
KRW/USD	1,335	0.0	0.5	-0.3	3.4	3.7	3.1
EUR/USD	1	-0.1	-0.1	1.1	1.4	2.4	-0.9
USD/VND	24,535	0.0	0.5	-0.1	1.3	1.1	3.0
Dầu Thô	79	-0.4	2.5	7.4	3.9	10.0	3.3
Xăng	237	1.5	0.1	9.6	8.5	12.8	-1.6
Khí đốt	2	-3.4	-12.1	-38.3	-47.5	-38.2	-31.7
Than	119	0.0	-1.1	-7.9	-3.1	-18.5	-44.3
Vàng	2,021	0.4	0.0	-0.4	2.2	-2.1	9.7
Thép cuộn	4,075	0.9	0.9	0.8	2.0	-0.1	-5.6

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

[Analyst]
Phuong Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 9004
✉ phuong.nd@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)VPI – Bất động sản: VPI vừa phát hành thành công 6.5 triệu trái phiếu ra công chúng, thu về 650 tỷ đồng. Đây là nguồn lực tài chính quan trọng, giúp công ty đẩy mạnh việc thực hiện các dự án, tạo tiền đề tăng trưởng trong năm 2024 cũng như các năm tiếp theo.

2)HGM – Tài nguyên Cơ bản: Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang (HGM) chuẩn bị trả cổ tức đợt 2/2023, tổng tỷ lệ lên tới 45%. Về kết quả kinh doanh năm 2023, Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang ghi nhận đạt 176 tỷ đồng doanh thu, giảm 13% so với cùng kỳ.

3)VFG – Hóa chất: Quý 4/2023, VFG ghi nhận doanh thu thuần hơn 1,159 tỷ đồng, tăng 37% so với cùng kỳ 2022. Lợi nhuận sau thuế đạt gần 117 tỷ đồng, tăng 77% so với quý 4/2022 và là mức cao nhất công ty từng đạt được trong một quý kể từ khi hoạt động.

4)VJC – Du lịch và Giải trí: Tàu bay thứ 105 của Vietjet về tới sân bay Tân Sơn Nhất, TP. Hồ Chí Minh sáng nay thuộc thế hệ hiện đại hàng đầu thế giới của Airbus - A321neo ACF có khả năng tiết kiệm nhiên liệu đến 20%, giảm lượng khí thải ra môi trường tới 50% và tiết giảm tiếng ồn đến 75%.

5)POM - Tài nguyên Cơ bản: Thép Pomina sẽ trình cổ đông kế hoạch nâng vốn đầu tư dự án lò cao tại chi nhánh Pomina 3 từ 4,975.2 tỷ đồng, lên 5,879.7 tỷ đồng, tức tăng thêm 904.5 tỷ đồng.

6)PET - Bán lẻ: PSD sẽ trả cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 8% (tương ứng 01 cổ phiếu được nhận 800 đồng). Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí (mã PET) là cổ đông lớn nhất, chiếm xấp xỉ 40 triệu cổ phiếu PSD, tương ứng 76.93% vốn sẽ nhận về gần 32 tỷ đồng cổ tức từ PSD.

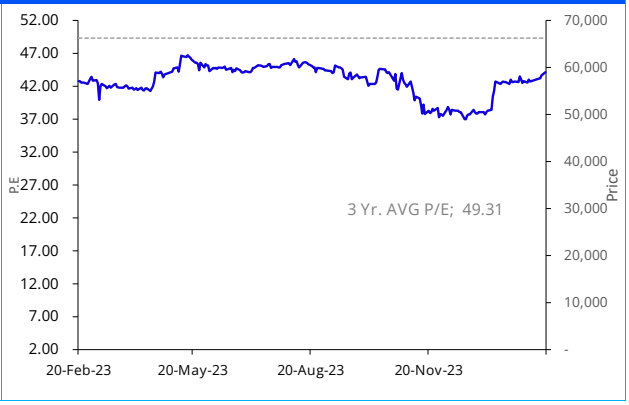
7)VTP - Hàng & Dịch vụ Công nghiệp: 121.8 triệu cổ phiếu VTP chuyển lên sàn HoSE vào tháng 3 sắp tới sau gần 5 năm giao dịch trên UPCoM. Trong năm 2023, doanh thu thuần của Viettel Post đạt gần 19,600 tỷ đồng (-9.5% YoY). Tuy nhiên, lãi sau thuế lại tăng 48%, lên mức 380 tỷ đồng.

8)CTR- Xây dựng và Vật liệu: Tổng CTCP Công trình Viettel (Viettel Construction, mã CTR) cho biết đã hoàn thành 7.4% mục tiêu lợi nhuận trước thuế trong tháng 1/2024, đạt 49.8 tỷ đồng. Bên cạnh đó, CTR ghi nhận 868.7 tỷ đồng doanh thu, tăng 15% so với cùng kỳ năm ngoái.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP sản xuất và kinh doanh VinFast- VinFast

VinFast – Sản Xuất: VinFast đã nhận được quyền sử dụng khoảng 400 mẫu Anh tại khu công nghiệp do Tập đoàn Xúc tiến Công nghiệp Nhà nước Tamil Nadu (SIPCOT) quản lý ở Thoothukudi.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	2/18/2024	2/19/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	143.2	165	550	226	
2	Dầu khí	67.3	137	278	166	
3	Y tế	61.3	10	21	13	
4	Bảo hiểm	60.8	64	66	41	
5	Tài nguyên Cơ bản	56.7	1,012	2,019	1,288	
6	Bất động sản	54.3	3,818	5,145	3,335	
7	Dịch vụ tài chính	43.0	2,689	3,873	2,709	
8	Hóa chất	38.3	874	1,200	868	
9	Thực phẩm và đồ uống	32.9	2,090	2,132	1,604	
10	Truyền thông	25.4	9	14	11	
11	Hàng cá nhân & Gia dụng	20.4	117	158	131	
12	Xây dựng và Vật liệu	15.2	1,120	1,345	1,167	
13	Bán lẻ	10.8	372	558	503	
14	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	10.7	1,033	952	860	
15	Ngân hàng	4.4	3,405	4,053	3,883	
16	Du lịch và Giải trí	3.9	93	93	89	
17	Ô tô và phụ tùng	1.9	65	75	74	

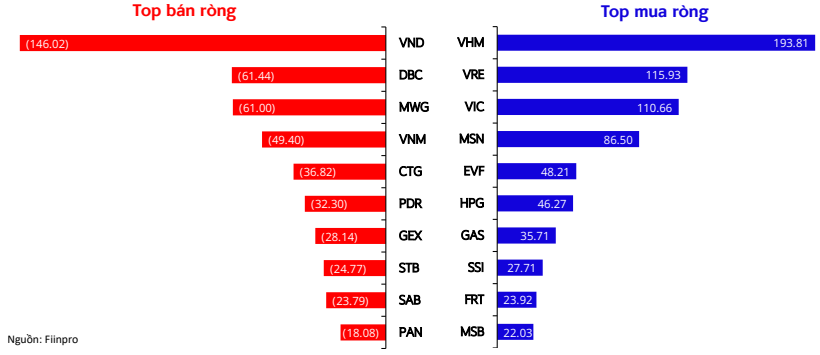
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	29,200	2.1	4.3	4.5	141	1,223.3	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	45,550	6.7	10.4	5.4	356	896.5	
VIC	VinGroup	Bất động sản	47,000	6.9	11.4	5.4	514	772.3	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	35,200	0.6	0.7	7.3	97	1,139.4	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	68,900	4.1	6.2	2.8	318	533.6	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	24,050	6.9	10.3	3.2	255	562.5	
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	12,000	4.3	6.7	6.7	667	266.5	
MSB	MSB Bank	Ngân hàng	15,600	2.6	12.2	20.0	102	362.5	
EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	16,650	6.7	5.7	4.1	232	249.4	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	23,300	-0.2	0.9	2.2	89	354.3	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	31,950	1.6	2.9	0.6	93	344.6	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	96,600	1.2	6.4	2.3	61	395.1	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	24,450	-0.6	0.6	-0.8	107	271.8	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	17,900	-0.3	0.6	4.7	39	484.5	
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	79,300	3.5	5.5	5.0	257	186.5	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
VIC	VinGroup	Bất động sản	47,000.0	6.9	11.4	5.4	9.3	47.00	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	68,900.0	4.1	6.2	2.8	5.4	68.90	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	45,550.0	6.7	10.4	5.4	8.1	45.55	
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	79,300.0	3.5	5.5	5.0	4.3	79.30	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	24,050.0	6.9	10.3	3.2	8.6	24.05	
PLX	Petrolimex	Dầu khí	36,250.0	2.7	4.9	5.1	3.5	36.25	
EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	16,650.0	6.7	5.7	4.1	5.5	16.65	
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	12,000.0	4.3	6.7	6.7	5.1	12.00	
POM	Thép Pomina	Tài nguyên Cơ bản	5,220.0	7.0	8.1	2.0	7.4	5.22	
PTL	Victory Capital	Bất động sản	4,100.0	2.2	2.5	1.7	2.3	4.10	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

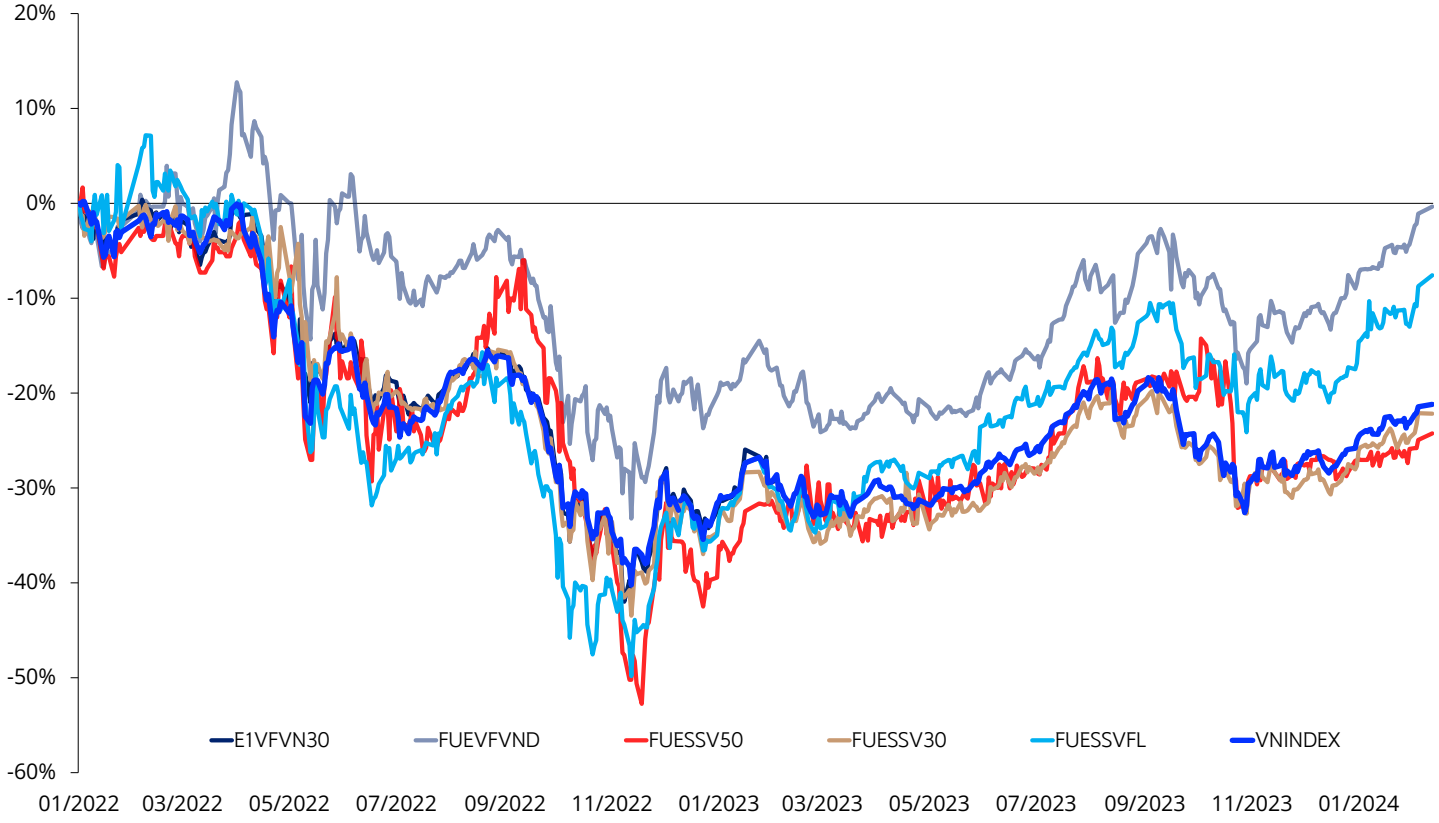
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
2/19/2024	1,861.1	1,724.4	136.7
2/16/2024	1,181.1	1,581.6	-400.6
2/15/2024	1,666.9	1,994.6	-327.6
2/7/2024	1,155.4	1,165.8	-10.4
2/6/2024	1,469.9	1,879.8	-409.8
2/5/2024	1,568.8	1,512.1	56.7
2/2/2024	1,483.3	1,693.9	-210.6
2/1/2024	1,545.1	1,462.1	83.0
1/31/2024	1,847.0	1,723.6	123.4
1/30/2024	1,667.4	1,537.9	129.4
1/29/2024	1,247.6	1,386.8	-139.2
1/26/2024	1,394.7	1,153.7	241.0
1/25/2024	1,004.7	1,140.8	-136.1
1/24/2024	1,527.4	1,437.9	89.5
1/23/2024	1,926.9	1,688.4	238.5
1/22/2024	1,740.2	1,280.5	459.8

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	21,370	1.3%	4.9%	10.0%	856,400	18.2	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,900	0.8%	4.6%	7.2%	16,500	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,400	-0.1%	2.9%	10.6%	594,500	12.1	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	28,520	0.4%	4.7%	7.9%	1,217,900	34.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	16,550	1.2%	4.6%	8.0%	95,900	1.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,250	1.3%	5.0%	9.2%	33,600	0.5	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	14,720	1.2%	4.5%	9.1%	18,900	0.3	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,090	-1.5%	2.7%	-3.9%	700	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,110	0.7%	4.0%	8.1%	53,800	0.4	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,250	0.0%	3.4%	3.2%	7,000	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	11,840	0.3%	4.1%	11.7%	2,000	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	11,900	0.0%	3.8%	8.9%	200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,400	-0.6%	-3.3%	-3.4%	6,900	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	331.8	-3.8	0.8	19.7	23.0	1.0	2.15	1.6	10.8	61.3
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	5.8	-1.0	-0.8	15.1	41.2	1.0	1.76	1.6	12.0	49.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	91.0	0.8	-45.3	35.9	31.2	0.9	1.85	1.4	9.2	83.9
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	716.3	-9.4	-92.5	24.4	26.9	0.9	2.39	1.7	11.0	80.6
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	23.6	24.5	0.9	1.95	1.6	11.8	42.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.1	0.0	0.1	19.0	28.9	0.9	1.90	1.6	11.4	61.5
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.4	-0.5	18.6	23.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	9.3	28.0	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	25.7	0.0	1.7	17.9	33.6	0.9	1.88	1.7	11.5	62.0
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	10.3	0.0	2.5	38.5	33.0	1.2	1.73	1.5	15.0	45.0
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.4	0.0	0.0	33.9	23.1	1.0	1.82	1.4	8.9	68.8
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.9	1.3	n.a	19.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities